

Bản án số: 19/2019/HSST  
Ngày 21 - 03 - 2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông **Trần Trung Trục**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **Nguyễn Thị Giang**

Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Hoàng Xuân Hiếu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia Phiên tòa:** Ông **Vũ Văn Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/03/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Từ Trường S**, sinh năm 1967 tại TN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 24, phường CG, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở (bị cáo thuê trọ): xóm N, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/10; Con ông: Từ Khánh H (đã chết) và bà Lưu Thị S, vợ là: Đỗ Thị N, có 02 con: con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2004; Nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 5237/PC53 ngày 29/10/2018 thì bị cáo có 02 tiền án và 02 tiền sự:

- 02 tiền án: (1) Tại bản án số 256 ngày 11/10/1997 Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xử phạt 9 tháng tù tội Tội chức sử dụng trái phép chất ma túy, ra trại ngày 23/01/1998 (đã được xóa); (2) Tại bản án số 134/2007/HSST ngày 04/9/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử 09 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại 30/11/2013 (đã được xóa).

- 02 tiền sự: (1) Ngày 02/10/1998 Công an Thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính hình vi Mua bán trái phép các chất ma túy; (2) Ngày 08/01/1999 Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tạ Thị H**, sinh năm 1972 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn DN, xã VH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; nơi ở (bị cáo thuê trọ): xóm N, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Tạ Quang T và bà Vũ Thị Hồng L (đã chết), chồng là: Nguyễn Phúc T (đã ly hôn), có 02 con: con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; Nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 522/PC53 ngày 29/10/2018 thì bị cáo có 01 tiền án: tại bản án số 185 ngày 25/3/2002, Tòa án nhân dân Tối cao xử 9 năm tù về tội Tổ chức sử dụng và Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại 26/8/201 (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ và tạm giam từ ngày 26/10/2018 đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Phạm Quốc H** - Sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn CH, xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Việt Đ** - Sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn GT xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00' ngày 25 tháng 10 năm 2018, tổ tuần tra Công an Đoàn Liên Hà thuộc Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn DN, xã VH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội phát hiện chỗ Phạm Quốc H (Sinh năm: 1990; chỗ ở: thôn CH, xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) và Đỗ Văn B (Sinh năm: 1995; chỗ ở: thôn GT xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) đang ngồi có 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 Coóng thủy tinh nghi là sử dụng ma túy trái phép. Khám người theo thủ tục hành chính đối với Phạm Quốc H phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của H có 01 túi nilon màu trắng bên trong có dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 mảnh giấy viết màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số Imei: 356866074318266; số thuê bao: 0582576708. Khám người theo thủ tục hành chính đối với Đỗ Văn B không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Phạm Quốc H và Đỗ Văn B về trụ sở Đoàn Công an Liên Hà để tiếp tục điều tra làm rõ, đưa vật chứng đi giám định. Ngày 31/10/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 8354/KLGD-PC09, kết luận: 01 Coóng thủy tinh và 01 túi nilon thu giữ của Phạm Quốc H đều có dính ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Công an, Phạm Quốc H khai nhận: Khoảng 09h50' ngày 25/10/2018 H rủ B sử dụng ma túy "đá", B đồng ý. H sử dụng số thuê bao 0582576708 nhắn tin vào điện thoại của bị cáo H số 0984003496 và đặt vấn đề mua của bị cáo H 300.000đ tiền ma túy đá. Sau đó H rủ B đi đến nơi ở của bị cáo H gọi công, H đi ra bảo H và B đi ra chỗ khác rồi gọi điện thoại lại cho bị cáo H. H và B đi về hướng thôn ĐB, xã UN (cách nhà của H khoảng 50m). Tại đây, H gọi điện cho bị cáo H, H bảo H đứng chờ. Khoảng 5 phút sau, bị cáo H đi xe máy ra, H đưa 300.000đ, còn bị cáo H đưa cho H 01 gói giấy màu trắng, chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H và B vào khu nhà hoang ven đường để sử dụng, khi vừa sử dụng hết thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài lần mua ma túy và bị phát hiện bắt giữ ngày 25/10/2018, H còn khai nhận đã mua ma túy của bị cáo H 01 lần trước đó NH do đã lâu nên không nhớ

được thời gian, địa điểm.

Tại Cơ quan Công an, Đỗ Văn B khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Quốc H và hiện trường của vụ việc. Mục đích B cùng H đi mua ma túy đá chỉ để sử dụng ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Khoảng 16h00' cùng ngày, tổ tuần tra Đoàn Công an Liên Hà - Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn HH, xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội phát hiện tại vị trí đang ngồi của Đỗ Việt Đ (Sinh năm: 1994; chỗ ở: thôn GT xã LH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) và Hoàng Xuân T (Sinh năm: 1997; chỗ ở: thôn Lỗ Giao, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội) có 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 coóng thủy tinh đã qua sử dụng (nghĩ là sử dụng ma túy)

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Đỗ Việt Đ phát hiện tại túi quần phía trước bên trái của Đ có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1,5)cm bên trong có dính tinh thể màu trắng nghĩ là ma túy, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; số Imei: 355914054478352; số thuê bao: 0352907246. Khám người theo thủ tục hành chính đối với Hoàng Xuân T không phát hiện thu giữ gì.

Đỗ Việt Đ khai nhận: 01 túi nilon thu giữ trong túi quần là túi đựng số ma túy “đá” Đ và Tài vừa sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Đ và Tài về trụ sở Đoàn Công an Liên Hà để tiếp tục điều tra làm rõ và đưa vật chứng đi giám định. Ngày 31/10/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 8353/KLGD-PC09, kết luận: 01 coóng thủy tinh và 01 túi nilon thu giữ của Đỗ Việt Đ đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Việt Đ khai nhận: Khoảng 14h00' ngày 25/10/2018 Đ sử dụng số điện thoại: 0352907246 nhắn tin cho bị cáo H theo số điện thoại 0984003496 đặt vấn đề mua 300.000đ tiền ma túy đá, bị cáo H không trả lời, nên Đ đã rủ Tài cùng đi đến nơi bị cáo H ở và hành nghề thu mua phế liệu tại xóm N, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, thì bị cáo H gọi điện lại cho Đ. Lúc này, Đ đặt vấn đề mua của bị cáo H 300.000đ tiền ma túy đá, bị cáo H bảo Đ đi đến cổng trường chuyên biệt B Minh thuộc thôn ĐB, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, cách nơi ở của bị cáo H khoảng 100m để giao dịch ma túy. Khoảng 5 phút sau thì bị cáo H đi đến và thả 01 mảnh giấy ăn màu trắng xuống đất nơi Đ và Tài đang đứng, Đ đưa cho bị cáo H 300.000đ, bị cáo H chỉ vào mảnh giấy ăn vừa thả xuống. Khi Đ nhặt lên và kiểm tra thì thấy có 01 túi nilon chứa ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, Đ và Tài đi sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài lần mua ma túy này, Đ còn khai nhận đã mua ma túy của bị cáo H một lần trước đó nH không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Xuân T khai nhận phù hợp với lời khai của Đỗ Việt Đ và hiện trường của vụ việc. Ngoài ra Tài cũng khai nhận đã nhiều lần đến nơi ở của bị cáo H mua ma túy để sử dụng.

Ngày 26/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp cùng Công an xã Uy Nỗ tiến hành dẫn giải Phạm Quốc H, Đỗ Văn B, Đỗ Việt Đ và Hoàng Xuân T đi xác định nơi ở của bị cáo H đã bán ma túy là cơ sở thu mua phế liệu nằm trên trục đường liên thôn từ xóm Ngoài đi thôn ĐB, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Công an xã UN xác định công dân Tạ Thị H thuê trên đất nông nghiệp của gia đình ông Hoàng Đình T (Sinh năm: 1961 ở xóm N, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà

Nội) sau đó dựng lán để ở và kinh doanh phế liệu.

Tiến hành cho Phạm Quốc H, Đỗ Văn B, Đỗ Việt Đ và Hoàng Xuân T nhận dạng đối tượng bán ma túy. Kết quả, cả 4 đối tượng đều xác định bị cáo Tạ Thị H chính là đối tượng đã bán ma túy đá cho H, B, Đ và Tài vào ngày 25/10/2018.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được ngày 26/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Thị H. Quá trình thi hành lệnh tổ công tác phát hiện 01 nam thanh niên là Từ Trường S đi từ trong nơi ở của bị cáo H đến khu vực đường thôn PL, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, tạm giữ trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo S có 01 vỏ bao thuốc lá vỏ màu xanh nhãn hiệu 555 bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa các mảnh vỡ màu đỏ; 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng đều nghi là ma túy, tạm giữ của bị cáo S có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; số Imei 1: 861216034248252; số Imei 2: 861216034248245; số thuê bao: 0981403698 và 1.820.000đ. Tạm giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu nâu mang biển kiểm soát: 29T5 – 1379; số máy: 115886; số khung: 115886 bị cáo S đang sử dụng.

Quá trình khám xét nơi ở và khám người theo thủ tục hành chính đối với bị cáo Tạ Thị H phát hiện tạm giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x6)cm bên trong có 06 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong lòng bàn tay trái; 4.150.000đ tại túi quần phía trước bên phải.

Tại nơi ở của bị cáo Tạ Thị H phát hiện: hộp giấy để tại sàn nhà có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 cân điện tử màu trắng kích thước khoảng (6x12x2)cm trên mặt cân nghi có dính ma túy. Tại bàn uống nước có: 01 B thủy tinh hình tròn đường kính khoảng 15cm cao khoảng 20cm phía trên đầu có gắn 02 đoạn ống hút bằng nhựa (một đầu ống nhựa gắn giấy bạc); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng số thuê bao: 0984003496, số Imei: 356982067601764. Tại hộp trong tủ lạnh có 05 túi nilon màu trắng kích thước (1x1,5)cm chưa qua sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa bị cáo Tạ Thị H về trụ sở để tiếp tục điều tra.

Trung cầu giám định vật chứng thu giữ trên người và nơi ở của bị cáo Tạ Thị H. Tại bản kết luận số 8454/KLGD-PC09 ngày 02/11/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Vật chứng thu giữ khi khám người bị cáo Tạ Thị H gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 08 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,885 gam.

- Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo Tạ Thị H gồm:

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,666 gam.

- + 01 cân điện tử màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tiến hành trung cầu giám định vật chứng thu giữ trong quá trình khám

người bị cáo Từ Trường S, ngày 02/11/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 8453/KLGD-PC09, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,693 gam.

- Các mảnh vỡ màu đỏ bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,03 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Tạ Thị H khai nhận: Khoảng 09h00' ngày 25/10/2018 bị cáo H bán ma túy cho Phạm Quốc H và Đỗ Văn B được 300.000 đồng. Khi về nơi trọ bị cáo H đưa cho lại cho bị cáo S 300.000đ.

Đến khoảng 14 giờ ngày 25/10/2018, bị cáo H bán ma túy cho Đ được 300.000đ. Giao dịch xong, bị cáo H đi về nơi ở đưa cho S 300.000đ tiền ma túy vừa bán được. Bị cáo Tạ Thị H khai nhận, ngoài hai lần bán ma túy cho Phạm Quốc H và Đỗ Việt Đ ngày 25/10/2018, thì bị cáo không còn bán ma túy cho Đ và H lần nào khác cũng như không bán ma túy cho ai khác.

Toàn bộ số ma túy thu giữ trên người của bị cáo H, số ma túy thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở và số ma túy bị cáo H bán cho khách ngày 25/10/2018 bị cáo H khai nhận đều là ma túy của bị cáo Từ Trường S mua về.

Tại Cơ quan điều tra, Bị cáo Từ Trường S khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo Tạ Thị H về việc: Ngày 25/10/2018 bị cáo S đã hai lần giao ma túy cho bị cáo H để đi bán cho khách. Sau khi bị cáo H bán được ma túy đã đưa lại cho bị cáo S số tiền 600.000đ (tổng cả hai lần bị cáo H bán ma túy mà có). Ngoài ra bị cáo S khai khai: Khoảng 15 giờ ngày 26/10/2018 bị cáo S thấy điện thoại của 01 nam thanh niên hỏi mua 500.000đ tiền ma túy “đá”. S đồng ý và mang ma túy ra khu vực bờ ao thuộc thôn Phúc Lộc, xã Uy Nỗ nH chưa kịp giao dịch thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ. Còn nam thanh niên hỏi mua ma túy đã bỏ chạy.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo S khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể thông qua mạng xã hội nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng ma túy cho bản thân, Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người bán ma túy cho bị cáo Sơn.

Đối với chiếc xe máy tạm giữ của bị cáo Từ Trường S. S khai là của bị cáo Tạ Thị H, bị cáo H khai nhận khoảng tháng 5/2018 H mua chiếc xe máy, BKS: 29T5-1379 của một người đàn ông (không nhớ họ tên và địa chỉ) với giá 500.000đ để đi lại. Xác minh chiếc xe máy trên tại Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Đông Anh, xác định chủ sở hữu đăng ký chiếc biển kiểm soát 29T5-1379 mang tên Nguyễn Minh đ (Sinh năm 1983, Hộ khẩu thường trú: P5, Dãy B, Tổng cục 2, XT, BTL, Hà Nội). Ghi lời khai anh Nguyễn Minh Đ, anh Đ khai năm 2004 có bán chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS: 29T5-1379 cho một nam thanh niên (không nhớ họ tên địa chỉ) sau khi bán xong anh Đ giao toàn bộ giấy tờ xe cho nam thanh niên này. Xác minh số khung: 115886, số máy: 115886 xác định anh Nguyễn Hữu B sinh năm 1959, Hộ khẩu thường trú: XY, ĐT, ĐX, SS, Hà Nội là chủ sở hữu. Ghi lời khai anh Nguyễn Hữu B, anh B khai đầu tháng 7/2005 mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu PREALMII màu nâu có số khung: 115886, số máy 115886 với giá 12.000.000đ. Sau đó anh B làm thủ tục đăng kí cấp biển kiểm soát là 29S4-8845. Anh B sử dụng đến năm 2012 thì bán cho một người đàn ông (không nhớ họ tên và địa chỉ) với giá 7.000.000đ.

Đối với số tiền 4.150.000 thu của bị cáo H, bị cáo H khai do buôn bán sắt vụn

mà có.

Đối với Phạm Quốc H, Đỗ Việt Đ, Đỗ Văn B và Hoàng Xuân T đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy phạm vào Khoản 1, Điều 21, Nghị định 167. Ngày 15/11/2018 Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSĐA ngày 27/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Từ Trường S và Tạ Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

#### **Tại Phiên tòa**

Bị cáo Từ Trường S và Tạ Thị H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo Từ Trường S khai toàn bộ số ma túy là của bị cáo sau đó đưa cho H đi bán hoặc bị cáo S còn trực tiếp đi bán, sau khi bán xong, bị cáo H mang tiền bán ma túy đưa lại cho bị cáo Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt:* Từ Trường S: Từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt:* Tạ Thị H: Từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 08 tháng tù.. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và dụng cụ liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy đã thu giữ (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2019 giữa Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội)

Và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của các bị cáo gồm:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; số Imei 1: 861216034248252; số Imei 2: 861216034248245; số thuê bao: 0981403698.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số thuê bao: 0984003496, số Imei: 356982067601764.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số Imei: 356866074318266; số thuê bao: 0582576708.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; số Imei: 355914054478352; số thuê bao: 0352907246.

+ 5.970.000đ (*Năm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*).

- 01 xe máy dân mác Honda màu nâu, BKS: 29T5-1379, Số máy: 115886, số khung: 115886 chưa xác định được chủ sở hữu đề nghị Tòa án ra thông báo tìm chủ sở hữu trong 01 năm. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo Từ Trường S và bị cáo Tạ Thị H,

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 25/10/2018 tại đường liên thôn ĐB, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, bị cáo H có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng cho Phạm Quốc H; Khoảng 14 giờ 00’ phút ngày 25/10/2019 tại cổng trường chuyên biệt B Minh thuộc thôn ĐB, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, bị cáo H có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng cho Đỗ Việt Đ. Ma túy bị cáo H bán là loại Methamphetamine. Việc bị cáo H bán ma túy 02 lần cho H và Đ là do bị cáo S chỉ đạo, số ma túy H bán là của bị cáo Sơn, sau khi bán ma túy, bị cáo H có đưa lại cho bị cáo S số tiền 600.000 đồng. Quá trình điều tra chỉ chứng minh được các bị cáo bán ma túy như nêu trên. Như vậy, bị cáo Từ Trường S và Tạ Thị H đều có sự thống nhất trong việc cùng bán ma túy để kiếm lợi. Trong quá trình kiểm tra người của bị cáo S còn thu giữ được: 0,693 gam Methamphetamine; trong quá trình kiểm tra người bị cáo H thu giữ được 1,885 gam Methamphetamine và trong quá trình khám xét nơi ở bị cáo H và bị cáo S tại thôn ĐB, xã UN thu giữ được: 1,666 gam Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo S khai nhận do bị cáo mua về rồi chia nhỏ vừa để sử dụng vừa để S và H cùng bán kiếm lời.

Như vậy hành vi của bị cáo S và bị cáo H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại Điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

.....

*b. Phạm tội 02 lần trở lên;*

*c. Đối với 02 người trở lên.....”*

Hành vi của bị cáo S và bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hành vi bán trái phép chất ma túy còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do muốn thu lợi bất chính lấy tiền mua ma túy để sử dụng nên vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội tổ chức sử dụng ma túy và 01 tiền án mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu và không chịu tu dưỡng, thay đổi.

Đối với bị cáo Tạ Thị H: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội tổ chức sử dụng ma túy và mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Bị cáo S là chủ mưu, cầm đầu, mua má túy về chia nhỏ đưa cho H bán, sau khi H bán xong thì thu lại tiền nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo S cao hơn bị cáo H.

[2] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251, xét thấy các bị cáo đều có hành vi bán ma túy để kiếm lợi, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu một phần tài sản đã thu giữ của các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy và dụng cụ liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy đã thu giữ

Và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của các bị cáo gồm:

+ 01 xe máy dán mác Honda màu nâu, mang biển kiểm soát: 29T5-1379, Số máy: 115886, số khung: 115886. (thu giữ của Từ Trường S)

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; số Imei 1: 861216034248252; số Imei 2: 861216034248245; số thuê bao: 0981403698.(thu giữ của Từ Trường S)

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số thuê bao: 0984003496, số Imei: 356982067601764. (thu giữ của Tạ Thị H).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số Imei: 356866074318266; số thuê bao: 0582576708 (thu giữ của Phạm Quốc H).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; số Imei: 355914054478352; số thuê bao: 0352907246. (thu giữ của Đỗ Việt Đ).

+ 600.000 (Sáu trăm nghìn đồng).

Đối với 01 xe máy dán mác Honda màu nâu, BKS: 29T5-1379, Số máy: 115886, số khung: 115886 chưa xác định được chủ sở hữu, do bị tịch thu xung công quỹ nên chủ sở hữu có quyền khởi kiện vụ án dân sự nếu có chứng cứ và có đủ điều kiện khởi kiện.

[4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an huyện Đông Anh, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Từ Trường S và bị cáo Tạ Thị H phạm tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điểm b, c Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Từ Trường S 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2018.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thị H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2018.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đã thu giữ của bị cáo Từ Trường S là: 1.220.000 đồng, của bị cáo Tạ Thị H số tiền: 4.150.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,696 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Từ Trường S và giám định viên (thu giữ trong quá trình khám người).

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555.

+ 1,885 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của giám định viên và Tạ Thị H (thu giữ trong quá trình khám người)

+ 1,666 gam Methamphetamine; 01 cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 mảnh giấy bạc có dính ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của giám định viên và Tạ Thị H (thu giữ trong quá trình khám xét)

+ 05 vỏ túi nilon chưa qua sử dụng.

+ 01 B thủy tinh hình tròn đường kính khoảng 15cm, cao khoảng 20cm trên đầu có gắn 02 đoạn ống hút.

+ 01 túi nilon màu trắng có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 công thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của giám định viên và Phạm Quốc H.

+ 01 mảnh giấy màu trắng;

+ 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa.

+ 01 túi nilon màu trắng có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 công thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của giám định viên và Đỗ Việt Đ

+ 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng

+ 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; số Imei 1: 861216034248252; số Imei 2: 861216034248245; số thuê bao: 0981403698 của Từ Trường S.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số thuê bao: 0984003496, số Imei: 356982067601764 của Tạ Thị H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số Imei: 356866074318266; số thuê bao: 0582576708 của Phạm Quốc H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; số Imei: 355914054478352; số thuê bao: 0352907246 của Đồn Việt Đ.

+ 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

+ 01 xe máy dân mác Honda màu nâu mang biển kiểm soát: 29T5-1379, Số máy: 115886, số khung: 115886

(Tình trạng vật chứng số tiền như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2019 giữa Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và Ủy nhiệm chi chuyển khoản tiền điện tử lập ngày 28/02/2019 tại Kho bạc Nhà nước Đông Anh)

Các bị cáo Sơn, H mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 21/3/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Trần Trung Trực***